TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 21 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thuône.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Kim Diễn
2. Bà Trần Thị Tím

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiết Thị Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Nở - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 94/2024/HSST, ngày 30 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025 tại 02 điểm cầu:

Tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, gồm có

Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

- *Người phiên dịch:* Ông Thạch D, sinh năm 1957; trú tại Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Tại điểm cầu thành phần: Ủy ban nhân dân xã H, gồm có:

Bị cáo: Lữ Minh H, sinh ngày 12/5/1993; tại huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ N và Huỳnh Thị G; có vợ tên Thạch Thị Kon T và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: chưa từng bị xử lý hành chính, chưa từng bị kết án; bị khởi tố ngày 16/9/2024; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh cho đến nay; bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lâm Thành N1, sinh năm 1975 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại:*

1/ Bà Thạch Thị C, sinh năm 1982; địa chỉ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vợ bị hại, có mặt).

2/ Bà Lư Thị Đ, sinh năm 1954; địa chỉ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (mẹ bị hại).

3/ Anh Lâm Thành N2, sinh năm 2005; địa chỉ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (con bị hại, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

4/ Chị Lâm Thị Mỹ T1, sinh ngày 15/11/2007; địa chỉ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (con bị hại).
(bà Lư Thị Đ, chị Lâm Thị Mỹ T1 ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Thạch Thị C, sinh năm 1982; địa chỉ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Thạch Thị Kon T, sinh năm 1996; địa chỉ ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 17/7/2024, ông Lâm Thành N1, sinh ngày 01/01/1975 nơi cư trú ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại JANUS, màu sơn đỏ đen, biển số: 84G1 - 433.06 đi từ hướng xã H về hướng ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Khi đến đoạn đường Hương lộ A thuộc ấp C, xã H, huyện T ông N1 không làm chủ được tay lái dẫn đến tự xảy ra tai nạn giao thông. Sau khi xảy ra tai nạn ông N1 té ngã trên phần đường bên phải theo chiều đi, xe mô tô của ông N1 ngã cày về trước bên phải theo chiều đi một đoạn rồi dừng lại cách ông N1 2,2m, ngã nằm trên mép đường bên phải, còn ông N1 tại thời điểm té ngã cơ thể chưa tiếp xúc hoàn toàn với mặt đường nhựa thì bị cáo Lữ Minh H điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh, biển số 84K6 - 9038 (loại xe số, có dung tích xi - lanh 97cm^3, không có sử dụng rượu, bia và có giấy phép lái xe theo quy định) chở người ngồi trên xe phía sau là Thạch Thị Kon T (vợ của bị cáo H) với vận tốc khoảng 40 km/h (theo lời khai của bị cáo) đi không đúng phần đường quy định lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi từ hướng ấp C, xã H về hướng xã H, huyện T va chạm vào người ông N1 đang té ngã trên đường, dẫn đến phần giữa xe và phần sau xe bên trái của bị cáo va chạm vào người ông N1. Hậu quả, làm cho ông Lâm Thành N1 bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T cấp cứu. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, ông N1 tử vong. Riêng bị cáo H và chị Kon T chỉ bị thương tích nhẹ.

- Bản kết luận giám định tử thi số: 355/KLGĐTT-KTHS ngày 23/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh T đã kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Lâm Thành N1 là do đa chấn thương.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, phương tiện ghi nhận: Xác định mép đường bên phải theo hướng đi từ xã H về xã H, huyện T làm mép đường chuẩn để tiến hành khám nghiệm hiện trường. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường không có vạch kẻ phân tuyến chia hai chiều xe chạy riêng biệt, chiều rộng mặt đường là 3,5m.

Đối với ông Lâm Thành N1 nằm trên phần đường bên phải đầu quay về hướng bắc, từ đỉnh đầu nạn nhân đến mép đường chuẩn 0,7m, đến tâm xe mô tô, biển số 84G1- 433.06 là 2,2m.

Đối với xe mô tô, biển số 84G1 - 433.06 ngã nằm sang bên trái, trên phần đường bên phải đầu xe hướng tây, đuôi xe hướng đông, tâm bánh xe sau nằm ngay trên mép đường bên phải, tâm bánh xe trước cách mép đường chuẩn 0,3m.

Đối với vết cày xe mô tô, biển số 84K6 - 9038, vết cày nằm trên mặt đường nhựa chiều dài 3,1m từ đầu vết cày đến mép đường chuẩn 1,65m, cuối vết cày đến mép đường chuẩn 2,3m.

Riêng đối với vết cày của xe mô tô, biển số 84K6 - 9038 vết cày nằm trên mặt đường nhựa chiều dài 2,4m, từ đầu vết cày đến mép đường chuẩn 1,4m, cuối vết cày đến mép đường chuẩn 2m, xe mô tô nằm ngã trên phần đường bên trái và ngã về phía bên trái, đầu xe quay về hướng đông, từ tâm bánh xe trước đến mép đường chuẩn 2,25m, từ tâm bánh xe sau đến mép đường chuẩn 2,3m.

Quá trình điều tra, xác minh xác định lỗi như sau:

Đối với ông Lâm Thành N1: Điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ tự xảy ra tai nạn giao thông. Nhưng tại thời điểm ông N1 xảy ra tai nạn, vẫn còn nằm trên phần đường bên phải theo chiều đi. Do đó, ông Lâm Thành N1 không có lỗi trong vụ tai nạn nêu trên.

Đối với bị cáo Lữ Minh H: Điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi không đúng phần đường quy định. Hành vi của bị can Lữ Minh H đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Chương II Luật giao thông đường bộ hiện hành (được sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019).

Khoản 1 Điều 9 Chương II của Luật giao thông đường bộ quy định:

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.".

- Bản cáo trạng số 08/CT-VKSHS ngày 29 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Lữ Minh H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây được gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa bị cáo Lữ Minh H cho rằng cáo trạng truy tố đúng với hành vi của bị cáo, bị cáo không có ý kiến bổ sung gì về nội dung Bản cáo trạng. Đồng thời, khai nhận khoảng 07 giờ ngày 17/7/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô, biển số 84K6 - 9038 chở vợ là Thạch Thị Kon T để đi làm công ty, khi đến đoạn đường H thuộc ấp C, xã H, huyện T thì bị cáo điều khiển xe phía sau chiếc xe ô tô, lúc đó bị cáo tính vượt xe ô tô nên đã lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi từ hướng ấp C, xã H về hướng xã H dẫn đến va chạm vào người ông N1 đang té ngã trên đường, làm ông N1 bị thương và được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T cấp cứu, đến khoảng 09 giờ cùng ngày, ông N1 tử vong.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa cũng như các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, V đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Lữ Minh H từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; về trách nhiệm dân sự, quá trình điều tra giữa bị

cáo và gia đình bị hại đã tự thoả thuận xong, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên về trách nhiệm dân sự không đề nghị Hồi đồng xét xử xem xét; về vật chứng đề nghị trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh, biển số 84K6 - 9038, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, giá trị không thời hạn, số 840116005179; 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy, số 006123; về án phí đề nghị buộc bị cáo Lữ Minh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bà Thạch Thị C là người đại diện hợp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự phía bị cáo đã hỗ trợ cho gia đình tổng cộng số tiền là 173.240.000 đồng nên hiện nay bà không còn yêu cầu gì thêm.

Chị Thạch Thị Kon T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không yêu cầu bị cáo Lữ Minh H hoàn trả lại số tiền (tài sản chung) mà bị cáo đã khắc phụ hậu quả cho gia định bị hại.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận; tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng đã mô tả, lời khai này là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y thể hiện: Vào khoảng 7 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 7 năm 2024, trên đoạn đường hướng từ xã H đến xã H, huyện T thuộc tại ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh bị cáo Lữ Minh H khiển xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh, biển số 84K6 - 9038 (loại xe số, có dung tích xi - lanh 97cm^3, không có sử dụng rượu, bia và có giấy phép lái xe theo quy định) chở người ngồi trên xe phía sau là Thạch Thị Kon T. Do vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ cụ thể đi không đúng phần đường quy định lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi từ hướng ấp C, xã H về hướng xã H, huyện T đã va chạm vào người ông Lâm Thành N1 đang té ngã trên đường, dẫn đến phần giữa xe và phần sau xe bên trái của bị cáo va chạm vào người ông Lâm Thành N1. Hậu quả, làm cho ông Lâm Thành N1 bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T cấp cứu, đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì ông N1 tử vong, do đa chấn thương. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Bản cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh và kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi pham tội với lỗi vô ý; bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi không đúng phần đường quy định đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Chương II Luật giao thông đường bộ là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn xảy ra. Hậu quả ông N1 bị thương nặng và tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần tuyên cho bị cáo một mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, có như vậy mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo: Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có người thân là người có công với cách mạng; là người dân tộc thiểu số, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để cho bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt, phấn đấu trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ cũng đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra giữa bị cáo và gia đình bị hại đã tự thoả thuận xong, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Đối với số tiền mà bị cáo H đã khắc phục cho gia đình bị hại là tải sản chung của vợ chồng bị cáo H và chị Thạch Thị Kon T, phía chị Kon T không yêu cầu bị cáo H trả lại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Đối với xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh, biển số: 84K6 - 9038 do cáo Lữ Minh H đứng tên chủ sở hữu. Tại thời điểm xảy ra tai nạn vào ngày 17/7/2024, xe mô tô nêu trên có tham gia bảo hiểm tại Công ty B (bảo hiểm còn hiệu lực). Căn cứ vào Công văn của Công ty B trả lời như sau: Việc chi trả bảo hiểm sẽ được thực hiện khi BSH thu thập đủ tài liệu theo Điều 13 Nghị định số: 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính Phủ quy định về hồ sơ bồi thường bảo hiểm. Trong vụ án này bị cáo chưa có yêu cầu bồi thường trách nhiệm bảo hiểm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Sau này việc chi trả trách nhiệm bồi thường bảo hiểm giữa bị cáo Lữ Minh H và Công ty B nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[5] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu gồm: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại JANUS, màu sơn đỏ đen, biển số 84G1 - 433.06, đã qua sử dụng của ông Lâm Thành N1. Đến ngày 30/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trao trả tài sản cho người đại diện hợp pháp (vợ của ông Lâm Thành N1) là bà Thạch Thị C để quản lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh, biển số 84K6 - 9038, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, giá trị không thời hạn, số 840116005179; 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy, số 006123 của bị cáo H nên trả lại cho bị cáo H.

[6] Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bi cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo, người đại diệp hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Lữ Minh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 106, Điều 326, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lữ Minh H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án 21/01/2025.

Giao bị cáo Lữ Minh H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định về pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Lữ Minh H 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh, biển số 84K6 - 9038, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, giá trị không thời hạn, số 840116005179; 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy, số 006123 của bị cáo Lữ Minh H.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra giữa bị cáo và gia đình bị hại đã tự thoả thuận xong, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lữ Minh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận :
- TA tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Công an huyện Trà Cú;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA,VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Thuône